

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
-----***-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
-----***-----

Số: **75/2021/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 05 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 29; khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 212 và Điều 213; Điều 396; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 51;55;81;82;83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 111/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: - **Anh Phạm Quang H**- sinh năm: 197x

- **Chị Nguyễn Thị Kim O**- sinh năm: 197x

HKTT và chỗ ở: Số 102 (nay là số 16) phố Y, phường P, quận H, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: anh Phạm Quang H và chị Nguyễn Thị Kim O cùng xác nhận: Anh chị kết hôn trên cơ sở được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường P, quận H, Hà Nội ngày 01/4/2005. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại: số 102 (nay là số 16) phường P, quận H, Hà Nội (đây là nhà của bố mẹ đẻ anh H). Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 5/2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do mâu thuẫn giữa các thành viên trong gia đình, sau đó thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, cách sống không phù hợp, anh, chị xác định không thể khắc phục được mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không còn, nên thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh Phạm Quang H và chị Nguyễn Thị Kim O xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Phạm Quang Đ, sinh ngày 06/8/200x và cháu Phạm Đức L, sinh ngày 31/12/201x. Anh, chị thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị O (là mẹ đẻ) trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Anh, chị tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu tòa xem xét giải quyết.

[3]. Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ chung: không yêu cầu tòa xem xét giải quyết.

[4]. Về lệ phí: anh Phạm Quang H tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân

* Về tình cảm: anh Phạm Quang H và Chị Nguyễn Thị Kim O cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Anh Phạm Quang H và chị Nguyễn Thị Kim O xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Phạm Quang Đ, sinh ngày 06/8/200x và cháu Phạm Đức L, sinh ngày 31/12/201x. Anh, chị thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị O (là mẹ đẻ) trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh H có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Anh, chị tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu tòa xem xét giải quyết.

* Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ: Anh, chị tự thỏa thuận không yêu cầu tòa xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: anh Phạm Quang H tự nguyện chịu cả 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số: AA/2019/04028 ngày 09/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường P, quận H, Hà Nội.;
- (Số 19/2005- quyền số 019-+)
- THA quận Hai Bà Trưng
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phan Thanh Hà